### ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

#### 1. Thông tin môn học:

- Tên môn học: KỸ THUẬTLẬP TRÌNH VỚI PYTHON

- Mã môn học:

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Lý thuyết: 30 tiếtThực hành: 30 tiết

- Hệ đào tạo: Đại Học

- Khoa: Hệ Thống Thông Tin

Môn Học bắt buộc

- MH tiên quyết:

- MH trước:

- MH song hành:

- Yêu cầu khác(kiến thức/ kỹ năng/ thái độ) cần có để SV được tham gia MH (nếu cần): Có kiến thức về tin học cơ sở, có kỹ năng tự học, làm việc nhóm và thuyết trình; có khả năng đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh; tích cực trong học tập.

## 2. Thông tin giảng viên(& trợ giảng nếu có):

- Họ và tên: Trần Duy Thanh

- Học hàm, học vị: Thạc sĩ

- Email: thanhtd@uel.edu.vn

Lịch tiếp sinh viên: Trao đổi qua email

## 3. Giới thiệu/ Mô tả môn học(nếu trường yêu cầu):

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về lập trình và ngôn ngữ lập trình Python, bao gồm: cách hình thành lời giải, cấu trúc chương trình, các bước của lập trình, các kiểu dữ liệu trên Python, các cấu trúc điều kiện, vòng lặp, phương thức, xử lý chuỗi, danh sách, tập tin, và xử lý giao diện Tkinter.

## 4. Mục tiêu của môn học:

- Muc tiêu chung:
- Cung cấp các kiến thức nền tảng về máy tính để sinh viên có cơ sở vận hành tốt máy tính và sử dụng những tính năng thông dụng của nó. Điều quan trọng nhất là sinh viên được trang bị các kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập trình bằng ngôn ngữ Python để định hướng phát triển các phần mềm ứng dụng phục vụ cho các môn học sau, là cơ sở kiến thức kỹ năng để định hướng phát triển trong xây dựng ứng dụng cho các phần mềm ứng dụng trong Phân tích kinh doanh và trí tuệ nhân tạo.

- Mục tiêu cụ thể:
- Kiến thức:
  - G1. Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình, sử dụng ngôn ngữ lập trình Python.
  - G2. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về môi trường lập trình Tkinter.
- Kỹ năng:
  - G3. Kỹ năng cơ bản trong chuyển đổi lời giải thành chương trình Python, bắt lỗi và chỉnh sửa lỗi
  - G4. Kỹ năng lập trình cơ bản với Python
  - G5. Tự hình thành và tổ chức nhóm để tìm hiểu, viết báo cáo và phối hợp tìm cách viết một chương trình nhỏ giải quyết cho một bài toán
- Thái độ:
  - G6. Tích cực tham gia hoạt động làm việc trong nhóm
  - G7. Trung thực trong quá trình làm việc

## 5. Chuẩn đầu ra môn học:

Mã số	Nội dung	Mục tiêu	CĐR chương trình
	Kiến Thức		
LO1	Trình bày được cấu trúc của một chương trình	G1, G2	1.2.3, 4.2.6
	Python và liệt kê được các bước thực hiện lập		
	trình		
LO2	Mô tả được các kiểu dữ liệu cơ bản của	G1,G2	1.2.3
	Python		
LO3	Giải thích được nguyên lý thực thi của các cấu	G1,G2	1.2.3, 4.3.1
	trúc điều kiện, vòng lặp trong ngôn ngữ		
T 0.4	Python	G1 G2	1.2.2
LO4	Hiểu cách sử dụng và tạo phương thức trong	G1,G2	1.2.3
1.05	Python	C1 C2	1 2 2
LO5	Hiểu được xử lý chuỗi, danh sách, tập tin	G1,G2	1.2.3
	trong Python		
LO6	Mô tả và thiết kế giao diện được trong môi	G1,G2	1.2.4, 2.1.1, 4.3.1,
	trường Tkinter, các thành phần trên		4.3.2, 4.4.4
	Tkinter		
	Kỹ năng		
LO7	Lập trình được những bài cơ bản bằng	G3,G4	1.2.3,1.3.1, 4.3.3,
	ngôn ngữ Python		4.4.1, 4.5.2, 4.5.3
LO8	Sử dụng thành thạo công cụ PyCharm để	G3, G4	1.2.3,1.3.1, 2.2.4,
Loo		33, 57	4.4.1, 4.4.4, 4.5.2,
	lập trình Python		4.5.3
			7.3.3

LO9	Phân tích và xử lý lỗi chương trình	G3, G4	1.2.4, 2.1.1, 4.2.6,
			4.3.1, 4.3.5, 4.4.1,
			4.5.1, 4.5.3
LO10	Củng cố kỹ năng Lập kế hoạch làm việc	G5	4.5.1
	nhóm		
LO11	Củng cố kỹ năng thuyết trình	G5	3.2.2
	Thái Độ		
LO12	Tích cực tham gia làm việc trong nhóm	G6	3.1.1
LO13	Trung thực trong quá trình làm việc	G7	2.5.1

# 6. Nội dung Môn học

Chương mục	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
Chương I: Giới	1.1. Có nên học lập trình Python?	LT: 3	
thiệu về lập	1.2. Cách tải và cài đặt Python	TH: 3	
trình Python và	1.3. Giới thiệu một số công cụ lập trình		
các công cụ lập	Python		
trình	1.4. Tạo Project Python trong PyCharm		
	1.4. 140 Project I ython trong I yenarm		
Chambra II. Các	2.1 Việu đã liêu cơ bản và lư có biến	LT: 3	
Chương II: Các khái niệm cơ	2.1. Kiểu dữ liệu cơ bản và khai báo biến	TH: 3	
bản	trong Python  2.2. Cách ghi chú lệnh trong Python	111: 3	
Dan	2.3. Các toán tử thường dùng trong Python		
	2.4. Cách nhập liệu từ bàn phím trong		
	Python		
	2.5. Các kiểu xuất dữ liệu		
	2.6. Các loại lỗi trong Python		
Chương III: Các	3.1. Các cấu trúc điều kiện	LT: 6	
biểu thức điều	3.1.1. Biểu thức Boolean	TH: 6	
kiện và vòng lặp	3.1.2. Biểu thức If		
	3.1.3. Biểu thức if else		
	3.1.4. Biểu thức If elif lồng nhau		
	3.1.5. Biểu thức pass		

	3.1.6. So sánh số thực trong Python	
	3.1.7. Sử dụng if/else như phép gán	
	3.2. Các cấu trúc lặp	
	3.2.1. Vòng while	
	3.2.2. Vòng for	
	3.2.3. câu lệnh break	
	3.2.4. câu lệnh continue	
	3.2.5. Lệnh while/else	
	3.2.6. Lệnh for/else	
	3.2.7. Vòng lặp lồng nhau	
Chương IV:	4.1. Khái niệm về hàm	LT: 6
Hàm trong Python	4.2. Cấu trúc tổng quát của hàm	TH: 6
rython	4.3. Cách gọi hàm	
	4.4. Nguyên tắc hoạt động của hàm	
	4.5. Viết tài liệu cho hàm	
	4.6. Global Variable	
	4.7. Parameter mặc định	
	4.8. Lambda Expression	
	4.9. Giới thiệu về hàm đệ qui	
	4.10. một số hàm quan trọng thường	
	dùng	
	4.10.1.Các hàm toán học	
	4.10.2.round	
	4.10.3.Time	
	4.10.4.Random	
	4.10.5.exit	
	4.10.6.eval	
Chương V: Xử	5.1. Khái niệm và cấu trúc của chuỗi	LT: 3
lý chuỗi	5.2. Hàm upper, lower -in HOA-thường	TH: 3
	5.3. Hàm căn lề: rjust, ljust, center	
	5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith	
	5.6. Hàm find, count	
	5.7. Hàm format	
	5.8. Hàm tách chuỗi	
	5.9. Hàm nối chuỗi	
Chương VI: Xử	6.1. Cách khai báo và sử dụng List	LT: 3
lý danh sách	6.2. Cách duyệt List	TH: 3
	6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List	

	6.4. Phương thức insert	
	6.5. Phương thức append	
	6.6. Phương thức remove	
	6.7. Phương thức reverse	
	6.8. Phương thức sort	
	6.9. Slicing	
	6.10. List đa chiều	
Chương VII: Xử	7.1. Vì sao phải lưu tập tin	LT: 3
lý tập tin	7.2. Các loại tập tin thông dụng hiện nay	TH: 3
	7.3. Cách ghi tập tin	
	7.4. Cách đọc tập tin	
Chương VIII:	8.1. Giới thiệu tkinter	LT: 3
Thiết kế giao	8.2. Cách tạo cửa sổ với tkinter	TH: 3
diện với tkinter	8.3. Các control cơ bản trong tkinter	

### 7. Tài liệu:

- Giáo trình chính:
  - [1] Fundamentals of Programming Python, Richard L. Halterman. Southern Adventist
     University
- Tài liệu tham khảo
  - o [1] Slide bài học Python Khoa Hệ Thống Thông Tin UEL
  - $\circ\quad$  [2] Video bài học Python Khoa Hệ Thống Thông Tin UEL

### 8. Phương pháp dạy và học

- Thuyết giảng chủ động
- Hỏi đáp
- Thảo luận, làm việc nhóm

### 9. Đánh giá: (Thang điểm 10)

Nội dung đánh giá	Ký hiệu	Tỷ lệ	Ghi chú
1. Đánh giá quá trình		30%	
a. Điểm bài tập sau mỗi	ĐG1		Là điểm trung bình của một số các bài tập
buổi thực hành trên		10 %	sau buổi thực hành được yêu cầu nộp ngẫu
lớp			nhiên không báo trước.
b. Điểm Bài tập về nhà	ĐG2	10 %	Là điểm trung bình của các bài tập được
		10 /0	yêu cầu làm ở nhà.
c. Thảo luận nhóm trên	ĐG3	10%	2 bài thảo luận về một số kiến thức trong
lớp lý thuyết		10%	môn học có báo trước.
2. Đánh giá giữa kỳ		20%	

Thi thực hành giữa kỳ	ĐG4	20%	Thi thực hành trên máy, được dùng tài		
		2070	liệu, internet trong phòng học thực hành.		
3. Thi cuối kỳ	ĐG5		-Thi thực hành + trắc nghiệm online trên		
		50%	phòng máy bằng phần mềm khảo thí		
		30%	Online của Khoa Hệ Thống Thông Tin		
			xây dựng (thực hành + trắc nghiệm)/2		
Tổng cộng		100%			

Ghi chú: Bắt buộc phải đủ điểm các cột quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ.

### ❖ Tiêu chuẩn đánh giá thảo luận nhóm trên lớp (ĐG3)

Các nhóm thảo luận theo vấn đề, tình huống do giảng viên đưa ra, các nhóm nộp lại file báo cáo nội dung thảo luận theo mẫu của giảng viên.

<u>Ví dụ:</u> Điểm trung bình của nhóm là 8, nhóm có 6 thành viên, như vậy tổng điểm của nhóm là 48. Tổng điểm này sẽ được phần bổ lại cho từng thành viên của nhóm theo tỷ lệ đóng góp.

Thang điểm Tiêu Chí	1 điểm	0.75 điểm	0.5 điểm	0- 0.25 điểm
Nội dung thảo luận ( <b>60%</b> )	Nhận dạng vấn đề và có đề xuất chi tiết, đầy đủ giải quyết được các vấn đề đặt ra. Nếu đề xuất sáng tạo	Nhận dạng được vấn đề, có ý tưởng đề xuất giải quyết được tương đối vấn đề đặt ra	Nhận dạng được vấn đề, có đề xuất giải pháp nhưng chưa hợp lý.	Nhận dạng vấn đề không rõ ràng, không có ý kiến đề xuất hoặc ý kiến đề xuất không hợp lý.
Tham gia đóng góp của thành viên trong nhóm (20%)	Tất cả thành viên tham gia tích cực, có nhóm trưởng và phân chia nhiệm vụ hợp lý	Một vài thành viên trong nhóm không tham gia tích cực	Một vài thành viên không tham gia thảo luận.	Chỉ có vài thành viên thanh gia, phần lớn không tham gia.
Bố cục tóm tắt nội dung thảo luận (10%)	Trình bày rõ ràng, mạch lạc, hình thức đẹp	Trình bày rõ ràng, nhưng chưa mạch lạc, hình thức chưa đẹp.	Cấu trúc trình bày không rõ ràng.	Cấu trúc không rõ ràng, hình thức cẩu thả.
Thời gian (10%)	Đúng thời gian yêu cầu	Trễ dưới 0- 3 phút	Trễ từ 3- 10 phút	Trễ quá 10 phút.

10. Tổ chức dạy và học:

Thời lượng	270. 1	Phương pháp	Hoạt động chi tiết		TT) • 1• A	D( 1 1/	G1 3 4)
(3LT/tuần)	Nội dung	giảng dạy	Giảng viên	Học sinh	Tài liệu	Đánh giá	Chuẩn đầu ra
Tuần 01	1.1. Có nên học lập trình Python? 1.2. Cách tải và cài đặt Python 1.3. Giới thiệu một số công cụ lập trình Python 1.4. Tạo Project Python trong PyCharm	Thuyết giảng chủ động Hỏi đáp	Giảng Làm mẫu Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời	Chương 1 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2]	LO1 LO8
Tuần 02	2.1. Kiểu dữ liệu cơ bản và khai báo biến trong Python 2.2. Cách ghi chú lệnh trong Python 2.3. Các toán tử thường dùng trong Python 2.4. Cách nhập liệu từ bàn phím trong Python 2.5. Các kiểu xuất dữ liệu	Thuyết giảng chủ động Hỏi đáp	Giảng  Làm mẫu  Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời	Chương 2 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2]	LO2 LO7 LO9

	2.6. Các loại lỗi trong Python						
Tuần 03	3.1. Các cấu trúc điều kiện 3.1.1. Biểu thức Boolean 3.1.2. Biểu thức If 3.1.3. Biểu thức if else 3.1.4. Biểu thức If elif lồng nhau 3.1.5. Biểu thức pass 3.1.6. So sánh số thực trong Python 3.1.7. Sử dụng if/else như phép gán	Thuyết giảng chủ động  Hỏi đáp	Giảng Làm mẫu Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời	Chương 3 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2]	LO3
Tuần 04	3.2. Các cấu trúc lặp 3.2.1. Vòng while 3.2.2. Vòng for 3.2.3. câu lệnh break 3.2.4. câu lệnh continue 3.2.5. Lệnh while/else	Thuyết giảng chủ động Hỏi đáp	Giảng Làm mẫu Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời	Chương 3 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2]	LO3

	3.2.6. Lệnh for/else 3.2.7. Vòng lặp lồng nhau							
Tuần 05	4.1. Khái niệm về hàm 4.2. Cấu trúc tổng quát của hàm 4.3. Cách gọi hàm 4.4. Nguyên tắc hoạt động của hàm 4.5. Viết tài liệu cho hàm	Thuyết chủ động Hỏi đáp	giảng	Giảng  Làm mẫu  Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời	Chương 4 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2]	LO4
Tuần 06	4.6. Global Variable 4.7. Parameter mặc định 4.8. Lambda Expression 4.9. Giới thiệu về hàm đệ qui 4.10. một số hàm quan trọng thường dùng 4.10.1.Các hàm toán học 4.10.2.round 4.10.3.Time 4.10.4.Random 4.10.5.exit 4.10.6.eval	chủ động Hỏi đáp Thảo	giảng	Giảng  Làm mẫu  Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời  Yêu cầu lập nhóm thảo luận	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời Hình thành nhóm Thảo luận Ghi nội dung thảo luận, trình bày	Chương 4 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2] [ĐG3]	LO4 LO10 LO11 LO12

5.1. Khái niệm và	Thuyết giảng	Giảng	Nghe, ghi chú	Chương 5 giáo	[ <b>ĐG1</b> ]	LO5
cấu trúc của chuỗi	chủ động			trình	[ĐG2	
5.2. Hàm upper,		Làm mẫu	Suy nghĩ và trả		_	
* * .	Hỏi đáp		• •			
	1	Hỏi và gọi ngẫu	101			
		=				
-						
· ·						
′						
	Thuyết giảng	Giảng	Nghe, ghị chú		[ <b>ĐG</b> 1]	LO5
		514118	1 (8110) 8111 01101	Chương 6 giáo		200
	2110. m.i.118	Làm mẫu	Suv nghĩ và trả	• •	[2 02	
• •	Hỏi đán		• •			
	Tier dap	Hỏi và gọi ngẫu	101			
_		=				
		•				
		101				
•						
•						
•						
	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA- thường 5.3. Hàm căn lề: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA- thường 5.3. Hàm căn lề: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count 5.7. Hàm format 5.8. Hàm tách chuỗi 5.9. Hàm nối chuỗi 6.1. Cách khai báo và sử dụng List 6.2. Cách duyệt List 6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List 6.4. Phương thức insert 6.5. Phương thức append 6.6. Phương thức remove 6.7. Phương thức	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA- thường 5.3. Hàm căn lề: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count 5.7. Hàm format 5.8. Hàm tách chuỗi 5.9. Hàm nối chuỗi 6.1. Cách khai báo và sử dụng List 6.2. Cách duyệt List 6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List 6.4. Phương thức insert 6.5. Phương thức append 6.6. Phương thức remove 6.7. Phương thức remove 6.7. Phương thức	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA-thường 5.3. Hàm căn lề: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count 5.7. Hàm format 5.8. Hàm tách chuỗi 5.9. Hàm nối chuỗi 6.1. Cách khai báo và sử dụng List 6.2. Cách duyệt List 6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List 6.4. Phương thức insert 6.5. Phương thức append 6.6. Phương thức remove 6.7. Phương thức remove	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA-thường 5.3. Hàm cán lẻ: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoảng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count 5.7. Hàm format 5.8. Hàm tách chuỗi 6.1. Cách khai báo và sử dụng List 6.2. Cách duyệt List 6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List 6.4. Phương thức append 6.6. Phương thức append 6.6. Phương thức append 6.6. Phương thức remove 6.7. Phương thức remove 6.7. Phương thức care the diagram of the diagram shi diagram sam sam transition trình  Làm mẫu  Làm mẫu  Làm mẫu  Làm mẫu  Suy nghĩ và trả lời  Vhỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời  Chương 6 giáo trình	cấu trúc của chuỗi 5.2. Hàm upper, lower -in HOA-thương 5.3. Hàm căn lễ: rjust, ljust, center 5.4. Hàm xóa khoáng trắng dư thừa trip 5.5. Hàm startsWith, endsWith 5.6. Hàm find, count 5.7. Hàm format 5.8. Hàm tách chuỗi 6.1. Cách khai báo và sử dụng List 6.2. Cách duyệt List 6.3. Gán giá trị cho các phần tử trong List 6.4. Phương thức insert 6.5. Phương thức append 6.6. Phương thức remove 6.7. Phương thức remov

Tuần 09	6.8. Phương thức sort 6.9. Slicing 6.10. List đa chiều 7.1. Vì sao phải lưu tập tin 7.2. Các loại tập tin thông dụng hiện nay 7.3. Cách ghi tập tin 7.4. Cách đọc tập tin	chủ động	Giảng Làm mẫu Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời Yêu cầu lập nhóm thảo luận	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời Hình thành nhóm Thảo luận Ghi nội dung thảo luận, trình bày	Chương 7 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2] [ĐG3]	LO5 LO9 LO10 LO11 LO12
Tuần 10	8.1. Giới thiệu tkinter 8.2. Cách tạo cửa sổ với tkinter 8.3. Các control cơ bản trong tkinter	Thuyết giảng chủ động Hỏi đáp	Giảng Làm mẫu Hỏi và gọi ngẫu nhiên hoặc cho xung phong trả lời Yêu cầu các nhóm báo cáo đồ án giữa kỳ	Nghe, ghi chú Suy nghĩ và trả lời Phân công Báo cáo đồ án giữa kỳ	Chương 8 giáo trình	[ĐG1] [ĐG2	LO6

## 11. Các quy định lớp học(nếu có):

- Chuẩn bị bài trước khi lên lớp
- Đem giáo trình, slide, tập khi lên lớp
  Điện thoại đưa về chế độ rung trong lớp học

## 12. Phụ lục các chuẩn đầu ra:

Mã chuẩn	Tên chuẩn đầu ra
1.2.3	Kỹ thuật lập trình
1.2.4	Các phương pháp Phân tích và Thiết kế hệ thống, ngôn ngữ mô hình hóa
1.3.1	Khả năng lập trình (Ngôn ngữ Python)
2.1.1	Kỹ năng về tính toán, tổng hợp và khai thác thông tin hiệu quả
2.2.4	Kỹ năng tiếp cận và khai thác hiệu quả các phương tiện - công nghệ mới.
2.5.1	Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và trách nhiệm xã hội toàn cầu
3.1.1	Kỹ năng làm việc nhóm
3.2.2	Thuyết trình
4.2.6	Vấn đề quản trị và kiểm soát dữ liệu trong doanh nghiệp
4.3.1	Khảo sát hiện trạng
4.3.2	Xác định nhu cầu và thiết lập các mục tiêu và nguồn dữ liệu
4.3.3	Phân tích các yêu cầu, nguồn dữ liệu khai thác và xác định công cụ
4.3.5	Xác định các vấn đề liên quan đến phát triển và quản trị dự án trong
	tương lai
4.4.1	Khả năng vận dụng các quy trình khoa học và công cụ trong thiết kế
4.4.4	Thiết kế hạ tầng khai thác và xử lý
4.5.1	Lập kế hoạch thu thập, xử lý và cách khai thác dữ liệu
4.5.2	Quản lý quá trình xây dựng hệ thống quản trị và khai thác dữ liệu
4.5.3	Sử dụng các ngôn ngữ lập trình, các công cụ phát triển khác thác xử lý
	dữ liệu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

TRƯỞNG BỘ MÔN

NGƯỜI THỰC HIỆN

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trần Duy Thanh

Ths. Trần Duy Thanh

TS. Lê Hoành Sử